

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN ĐỒ SƠN  
HỘI ĐỒNG COI THI HỌC SINH GIỎI

KẾT QUẢ THI KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP QUẬN  
NĂM HỌC 2024 - 2025  
MÔN NGỮ VĂN 9

| STT | SBD    | HỌ VÀ TÊN       |        | NGÀY SINH  | GIỚI TÍNH | LỚP | TRƯỜNG THCS/ TH&THCS | ĐIỂM | GHI CHÚ |
|-----|--------|-----------------|--------|------------|-----------|-----|----------------------|------|---------|
| 1   | 101001 | Nguyễn Hoài     | An     | 21/05/2010 | Nữ        | 9D1 | Bàng La              | 4.50 |         |
| 2   | 101002 | Lê Phương       | Anh    | 12/02/2010 | Nữ        | 9A  | Vạn Hương            | 4.75 |         |
| 3   | 101003 | Phạm Trần Thanh | Bình   | 17/11/2010 | Nữ        | 9C3 | Hợp Đức              | 5.00 |         |
| 4   | 101004 | Nguyễn Thị Hải  | Bình   | 03/02/2010 | Nữ        | 9C1 | Hợp Đức              | 4.25 |         |
| 5   | 101005 | Đinh Thị Hương  | Giang  | 08/06/2010 | Nữ        | 9B1 | Vạn Sơn              | 4.50 |         |
| 6   | 101006 | Vũ Trần Gia     | Hân    | 05/08/2010 | Nữ        | 9A  | Vạn Hương            | 3.75 |         |
| 7   | 101007 | Lương Minh      | Hiền   | 07/06/2010 | Nam       | 9B1 | Vạn Sơn              | 3.00 |         |
| 8   | 101008 | Lê Ngọc Khánh   | Huyền  | 10/07/2010 | Nữ        | 9B1 | Vạn Sơn              | 4.25 |         |
| 9   | 101009 | Nguyễn Thị Thuỳ | Linh   | 20/04/2010 | Nữ        | 9B2 | Vạn Sơn              | 5.75 |         |
| 10  | 101010 | Nguyễn Thị Yên  | My     | 06/06/2010 | Nữ        | 9D1 | Bàng La              | 2.00 |         |
| 11  | 101011 | Bùi Thị Thảo    | My     | 02/01/2010 | Nữ        | 9B1 | Vạn Sơn              | 5.75 |         |
| 12  | 101012 | Nguyễn Như      | Ngọc   | 03/03/2010 | Nữ        | 9C1 | Hợp Đức              | 3.25 |         |
| 13  | 101013 | Lương Yến       | Nhi    | 13/11/2010 | Nữ        | 9A  | Ngọc Hải             | 4.25 |         |
| 14  | 101014 | Phạm Tâm        | Như    | 18/01/2010 | Nữ        | 9A  | Vạn Hương            | 5.50 |         |
| 15  | 101015 | Nguyễn Thị Mai  | Nhung  | 05/06/2010 | Nữ        | 9D1 | Bàng La              | 3.75 |         |
| 16  | 101016 | Lưu Trang       | Nhung  | 28/06/2010 | Nữ        | 9A  | Ngọc Hải             | 3.75 |         |
| 17  | 101017 | Nguyễn Nhất     | Phong  | 27/03/2010 | Nam       | 9A  | Vạn Hương            | 3.25 |         |
| 18  | 101018 | Đinh Thị Hà     | Phương | 08/04/2010 | Nữ        | 9A  | Vạn Hương            | 3.75 |         |
| 19  | 101019 | Đỗ Phương       | Thảo   | 01/02/2010 | Nữ        | 9C1 | Hợp Đức              | 5.25 |         |
| 20  | 101020 | Đặng Hoàng      | Trang  | 17/03/2010 | Nữ        | 9D1 | Bàng La              | 3.00 |         |
| 21  | 101021 | Lưu Gia Phước   | Tuệ    | 29/05/2010 | Nữ        | 9A  | Ngọc Hải             | 4.00 |         |
| 22  | 101022 | Đinh Thị        | Vân    | 03/11/2010 | Nữ        | 9A  | Ngọc Hải             | 2.00 |         |
| 23  | 101023 | Đặng Thanh      | Xuân   | 20/06/2010 | Nữ        | 9C1 | Hợp Đức              | 2.75 |         |

Có 23 thí sinh dự thi./.